

Hải Phòng, ngày 29 tháng 10 năm 2025

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
QUY CHẾ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH VÀ PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA PHỤC VỤ KHÁCH DU LỊCH
TRÊN CÁC VỊNH THUỘC QUẦN ĐẢO CÁT BÀ, ĐẶC KHU CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 2 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025; Thực hiện Quyết định số 3716/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt danh mục văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết các nội dung được giao và quy định theo điểm b và điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động du lịch và phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo kết quả tiếp thu ý kiến tham gia như sau:

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn và tổng số ý kiến đã nhận được

Ngày 14/10/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 4995/SVHTTDL-QLDL gửi hồ sơ dự thảo Quyết định để lấy ý kiến, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng và các Sở, ngành, đơn vị: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải. Đồng thời, hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử của thành phố theo quy định tại điểm b, khoản 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện truyền thông, xin ý kiến.

Đến hết thời hạn xin ý kiến, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được 13 văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, đơn vị; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không nhận được ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo VBQPPL qua Cổng thông tin điện tử Sở và qua Cổng thông tin điện tử thành phố.

2. Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Ý kiến thống nhất:

- Có 4/13 cơ quan có văn bản tham gia ý kiến nhất trí với nội dung dự thảo, không đề xuất nội dung điều chỉnh, sửa đổi, gồm: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Công thương.

- Văn bản tham gia ý kiến của Bộ phận Pháp chế thuộc Văn phòng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.2. Giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1. Sở Xây dựng			
1	Điều 30 của dự thảo Quy chế <i>(Hiện là Điều 28 của dự thảo sau tiếp thu)</i>	- Bỏ khoản 1: Sở Xây dựng không phải Cơ quan quản lý hoạt động du lịch nên không thể thực hiện nhiệm vụ chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong triển khai thực hiện Quy chế.	Tiếp thu, chỉnh lý
		- Sửa đổi khoản 2: bỏ các nội dung: “đăng kiểm”; “bến”; “tuyến”; “và kiểm tra an toàn kỹ thuật đối với phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch theo chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và quy định tại Quy chế này” bởi theo chức năng nhiệm vụ của Sở Xây dựng không thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.	Tiếp thu, chỉnh lý

		- Bỏ khoản 3, khoản 5, khoản 6: Vì các nội dung này là trách nhiệm của chính quyền địa phương và Ban quản lý các Vịnh thuộc quần đảo Cát Bà.	Tiếp thu, chỉnh lý
2. Sở Khoa học và Công nghệ			
1	Dự thảo Quyết định	- Đề nghị rà soát, chỉnh lý thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Quyết định theo quy định tại Phụ lục I và mẫu số 20 (Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp ban hành Quy định/Quy chế) tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Tiếp thu, chỉnh lý
		- Đề nghị chỉnh sửa căn cứ pháp lý <i>Nghị định số 168/2021/NĐ-CP</i> thành <i>Nghị định số 168/2017/NĐ-CP</i> ; rà soát, bổ sung các căn cứ pháp lý được trích dẫn trong dự thảo Quy chế.	Tiếp thu, chỉnh lý
		- Đề nghị lược bỏ căn cứ pháp lý là <i>Công ước về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới UNESCO 1972; Hướng dẫn thực hiện Công ước về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới UNESCO 1972</i> do đây không phải văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu, chỉnh lý
2	Dự thảo Quy chế	- Tại Điều 3, đề nghị rà soát, lược bỏ các từ ngữ đã được giải thích, quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ pháp lý ban hành Quy chế.	Tiếp thu, lược bỏ
		- Tại Điều 5, đề nghị chỉnh sửa “ <i>Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</i> ” thành “ <i>Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự số</i> ”	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 1, Điều 5

		25/2023/QH15”.	
		- Đối với việc quy định áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: phù hợp với các quy định hiện hành, không phát sinh các quy định mới; tuy nhiên đề nghị trình bày các quy chuẩn nêu tại Điều 18 bảo đảm quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu, chỉnh lý theo thể thức trình bày các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
		+ Tại khoản 7 Điều 4 có quy định công cụ góp ý qua hòm thư điện tử, số điện thoại đường dây nóng của các cơ quan chức năng phải được công khai, niêm yết rõ ràng trên bảng nội quy và bảng giá dịch vụ, tuy nhiên không có quy định trách nhiệm các cơ quan chức năng phải cung cấp thông tin về địa chỉ thư điện tử, đường dây nóng cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch để thực hiện niêm yết, đề nghị bổ sung, làm rõ.	Tiếp thu, bổ sung nội dung về trách nhiệm của các cơ quan chức năng tại Khoản 9, Điều 4 (sau tiếp thu góp ý của các đơn vị khác, Khoản 7, Điều 4 đã chuyển thành Khoản 9, Điều 4)
		+ Khoản 1 Điều 19 có quy định việc khuyến khích ứng dụng công nghệ hiện đại (hệ thống giám sát hành trình, camera giám sát toàn tàu, cung cấp dịch vụ Internet trong suốt hành trình), đề nghị nêu rõ: hệ thống giám sát hành trình khuyến khích đối với trường hợp không bắt buộc lắp đặt; dịch vụ Internet không quy định cung cấp trong suốt hành trình vì còn phụ thuộc vào các yếu tố như hạ tầng, điều kiện kỹ thuật của các doanh nghiệp viễn thông (nhà mạng).	Dự thảo đã bỏ Điều 19 vì nội dung mang tính khuyến khích, không có tính bắt buộc, không phải là quy phạm pháp luật nên không phù hợp để quy định trong văn bản quy phạm pháp luật.
		+ Nội dung quy định việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của Sở Xây dựng tại khoản 3, khoản 4 Điều 30 chung chung, không rõ ràng, đề nghị làm rõ.	Điều 28 của dự thảo tiếp thu: - Khoản 3 đã lược bỏ theo góp ý của Sở Xây dựng.

			- Khoản 4, đã tiếp thu, chỉnh lý bỏ cụm từ “triển khai ứng dụng công nghệ thông tin”; diễn đạt lại nội dung rõ ràng, cụ thể, phù hợp chức năng của Sở Xây dựng và Cảng vụ mà vẫn giữ nguyên mục tiêu hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát hoạt động của phương tiện thủy nội địa,
		Đối với các nội dung góp ý nêu tại mục 3 văn bản này, đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ sung Bản đánh giá việc ứng dụng, thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (mẫu số 06 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) vào hồ sơ dự thảo Quyết định theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).	Sau khi tiếp thu ý kiến của các sở, ngành, đơn vị và tổ soạn thảo đã chỉnh sửa nội dung; dự thảo Quy chế không còn nội dung về ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; do đó, không thuộc trường hợp phải lập Bản đánh giá theo Mẫu số 06 Phụ lục IV Nghị định 187/2025/NĐ-CP
3. Sở Nội vụ			
1	Dự thảo Quyết định	Đề nghị bỏ cơ quan ban hành dưới tên gọi của Quyết định “ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG” cho phù hợp với quy định tại mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Tiếp thu, chỉnh lý

		- Rà soát phần căn cứ ban hành: Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản”.	Tiếp thu, chỉnh lý tại các căn cứ ban hành quy chế
4. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố			
1	Dự thảo Tờ trình	Đề nghị bổ sung thêm Căn cứ: “Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam ngày 11/11/2020, sửa đổi năm 2025; Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.	Tiếp thu, bổ sung
2	Dự thảo Quyết định	Đề nghị bổ sung thêm căn cứ: “ Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam ngày 11/11/2020, sửa đổi năm 2025; Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”	Tiếp thu, bổ sung
		Tại Điều 3 dự thảo Quyết định, đề nghị sửa từ "Bộ" thành từ "Ban" và chuyển cụm từ “Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng” về đặt sau cụm từ “Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố”.	Tiếp thu, chỉnh lý
	Dự thảo	Tại Khoản 1, Điều 6, trang 8, đề nghị bổ sung cụm từ “và biên giới quốc gia” vào phía sau cụm từ “an ninh trật tự”.	Tiếp thu, bổ sung

3	Quy chế	Tại Điều 31, trang 21, đề nghị sửa lại tiêu đề “Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng” thành “Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng”.	Tiếp thu, chỉnh lý tại Điều 29 của dự thảo tiếp thu
		Tại Khoản 1, Điều 31, trang 21, đề nghị bổ sung cụm từ “bảo đảm an ninh, trật tự” vào sau cụm từ “tăng cường”.	Tiếp thu, bổ sung tại khoản 1, Điều 29 của dự thảo tiếp thu
		Tại Khoản 4, Điều 32, trang 22, Đề nghị bổ sung cụm từ “tham mưu Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải” vào sau cụm từ “chủ trì” và cụm từ “Ban Chỉ huy BĐBP thành phố” vào sau cụm từ “Công an thành phố”.	Tiếp thu, bổ sung tại Khoản 5, Điều 32
5. Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà			
1	Dự thảo Quyết định	Tại trang 3, Điều 3: Đề nghị bỏ: “Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố”	Tiếp thu, chỉnh lý
2	Dự thảo Quy chế	Đề nghị rà soát và thống nhất sử dụng một cụm từ “ nghỉ đêm” hoặc “qua đêm” xuyên suốt toàn văn Quy chế	Tiếp thu, chỉnh lý
		Tại trang 5, khoản 9, Điều 3: Lỗi chính tả ở đoạn: "...cơ quan đăng kiểm kiểm tra và chứng nhận là tàu cao tốc”	Tiếp thu, chỉnh sửa
		Tại trang 7, khoản 7, Điều 4: Đề nghị bổ sung:"Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà".	Tiếp thu, bổ sung tại khoản 9, Điều 4
		Tại trang 10, khoản 3, Điều 7: “Đề nghị bổ sung nội dung: ...trang bị đầy đủ thiết bị an toàn, áo phao, dụng cụ cứu sinh, cứu hỏa, thiết bị liên lạc;	Tiếp thu, bổ sung

	Tại trang 16, khoản 1, Điều 20: Đề nghị sửa thành: "Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy định về neo đậu..."	Hiện là Điều 19. Sau tiếp thu ý kiến của các sở, ngành, nội dung này đã được lược bỏ
	Tại trang 17, khoản 7, Điều 20: Đề nghị bổ sung: “Trường hợp kết thúc hành trình sớm hơn hợp đồng phải có sự đồng ý bằng văn bản của đại diện khách du lịch, báo cáo Cảng vụ, Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà để theo dõi.”	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 7 Điều 19
	Tại trang 19, khoản 3, Điều 24: Đề nghị bổ sung: “3. Khi đang vận chuyển khách qua vùng neo đậu, khu vực cảng, bến, vận tốc phương tiện không quá 06 km/giờ”.	Không tiếp thu. Do hiện không có quy định nào định bắt buộc “vận tốc chuyển tải khách ≤ 6 km/giờ” ở vùng neo đậu / bến cảng cho tất cả các loại phương tiện.
	Tại trang 22, khoản 4, Điều 32: Đề nghị bổ sung nội dung: "... các khu neo đậu tàu lưu trú nghỉ đêm các bãi tắm, khu vực vui chơi, giải trí dưới nước được cơ quan có thẩm quyền công bố."	Tiếp thu, bổ sung tại Khoản 4, Điều 34
	Tại trang 22, điểm a, khoản 1, Điều 32, bổ sung: “...phục vụ khách du lịch tại từng khu vực <u>báo cáo UBND đặc khu Cát Hải</u> trình Ủy ban nhân dân thành phố công bố và chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện;”	Tiếp thu, bổ sung “báo cáo UBND đặc khu Cát Hải” tại Điều 30 của dự thảo
	Tại trang 22, Điều 33: Đề nghị bổ sung thêm khoản 6 như sau: "6. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hoạt động bán hàng lưu động trái quy định từ các phương tiện thuyền nan, đồ máy đeo bám tàu tham	Điều chỉnh, tiếp thu theo ý kiến của UBND đặc khu Cát Hải tại Điều 31

		quan, tàu lưu trú qua đêm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định về quản lý hoạt động kinh doanh, đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn cho du khách."	
		Tại trang 22, khoản 2, Điều 33: Đề nghị sửa và bổ sung như sau: "...trong địa giới hành chính của địa phương theo thẩm quyền; chỉ đạo Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, Đội Kiểm tra liên ngành trên vịnh; phối hợp với Sở Xây dựng, Cảnh sát giao thông thuộc Công an thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ khách du lịch."	Điều chỉnh, tiếp thu theo ý kiến của UBND đặc khu Cát Hải tại Điều 31
		Đề nghị đổi vị trí Điều 32 và Điều 33 thành: Điều 32. Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải; Điều 33. Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà.	Tiếp thu, chỉnh lý (đã chuyển thành Điều 31 và Điều 32)
		Tại trang 24, khoản 5, Điều 35: Đề nghị sửa thành:"...Đồng thời chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định về khai thác, hoạt động du lịch theo chức năng, nhiệm vụ của Vườn Quốc gia Cát Bà."	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 4 Điều 34
6. Công an thành phố			
1	Dự thảo Quyết định	Bổ sung: Căn cứ Luật Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024. Đề nghị sửa đổi thành: “Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ	Tiếp thu, bổ sung

2	Dự thảo Quy chế	Khoản 2, Điều 4 bổ sung cụm từ: cứu nạn, cứu hộ	Tiếp thu, bổ sung tại khoản 3 Điều 4
		Tại Điều 14, bổ sung nội dung: Chấp hành nghiêm các quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (trong thời gian thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật đã được dẫn chiếu để áp dụng trong Nghị định này có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì các nội dung dẫn chiếu sẽ được áp dụng theo các văn bản mới đã có hiệu lực)	Tiếp thu, bổ sung tại khoản 3, Điều 14
		Tại Khoản 1, Điều 18, bổ sung: Nghị định số 105/2025/ND-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Tiếp thu, bổ sung tại khoản 1, Điều 18
		Khoản 2, Điều 19, bổ sung: “và cứu nạn, cứu hộ” và “trang bị thêm thiết bị cứu sinh, mặt nạ phòng độc, bộ mặt nạ phòng độc cách ly”	Dự thảo đã bỏ Điều 19 vì nội dung mang tính khuyến khích, không có tính bắt buộc, không phải là quy phạm pháp luật nên không phù hợp để quy định trong văn bản quy phạm pháp luật.
		Điều 20, bổ sung nội dung: Khi cơ quan chức năng (Cảng vụ, Cảnh sát giao thông, Biên phòng, Ban quản lý Vịnh) có yêu cầu phương tiện quay về khu vực neo đậu an toàn trong điều kiện thời tiết xấu, biển động hoặc thiên tai bất	Tiếp thu bổ sung vào khoản 11, Điều 19

		ngờ thì thuyền trưởng phải tuyệt đối chấp hành để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho hành khách cũng như phương tiện.	
		Điều 21, bổ sung nội dung: Khi phương tiện lưu trú qua đêm phải xây dựng sẵn phương án thoát hiểm cho hành khách cũng như thuyền viên trên tàu, đề phòng những sự cố bất ngờ như trôi neo, va chạm với phương tiện khác, cháy nổ...	Tiếp thu và bổ sung nội dung vào Khoản 6, Điều 20
		33, sửa và bổ sung nội dung: “cứu nạn cứu hộ” và “Cảnh sát giao thông và Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Công an thành phố”	Hiện nay là Điều 31 của dự thảo đã tiếp thu (Tiếp thu theo ý kiến của UBND đặc khu Cát Hải)
		Bổ sung 01 điều quy định trách nhiệm của Công an thành phố	Tiếp thu, bổ sung Điều 30
7. Sở Nông nghiệp và Môi trường			
1	Dự thảo Quyết định	Bổ sung một số căn cứ pháp lý: Luật Đa dạng sinh học, Luật Lâm nghiệp, Luật thủy sản, Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.	Tiếp thu, bổ sung: Riêng Luật Lâm nghiệp không được bổ sung, do Quy chế chỉ điều chỉnh hoạt động của phương tiện thủy nội địa và dịch vụ du lịch trên vùng nước, không điều chỉnh các hoạt động trong phạm vi rừng đặc dụng hoặc tài nguyên rừng.
		Bỏ nội dung “Nghiêm cấm xây dựng công trình, dự án khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép” tại khoản 2,	Dự thảo đã bỏ quy định này để bảo đảm phù hợp quy định của

2	Dự thảo Quy chế	Điều 5 để đưa vào điều 6 - Các hành vi bị nghiêm cấm.	Luật Xây dựng, tránh trùng lặp và vượt thẩm quyền quy định của Quy chế (Sở Tư pháp có góp ý nội dung này)
		Khoản 4, Điều 5, sửa đổi: Sau khi kết thúc hoạt động kinh doanh, tổ chức cá nhân phải phối hợp với các cơ quan chuyên môn để nghiên cứu, đề xuất thực hiện các biện pháp nhằm phục hồi cảnh quan, môi trường bảo đảm sạch sẽ, an toàn	Không tiếp thu do nội dung này chưa phù hợp vì không phải cứ kết thúc hoạt động kinh doanh là phải đề xuất phục hồi môi trường
		Điều 5: Bổ sung khoản 8 “Xây dựng kế hoạch và đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố tràn dầu”	Không tiếp thu. Quy định về lập kế hoạch và trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu chỉ áp dụng đối với cơ sở, dự án, phương tiện có nguy cơ cao theo Quyết định 12/2021/QĐ-TTg; tàu du lịch, phương tiện chở khách không thuộc đối tượng này. Việc bổ sung sẽ vượt phạm vi điều chỉnh và đặt thêm nghĩa vụ không phù hợp cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, dự thảo đã được chỉnh lý theo hướng tiếp thu tinh thần góp ý, bổ sung quy định yêu cầu chủ phương tiện phải thực hiện ứng phó ban đầu và báo cáo kịp thời khi xảy ra sự cố rò rỉ, tràn dầu theo quy định pháp luật (bổ sung tại khoản 9)

		Điều 5, bổ sung thêm quy định: Tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu khai thác, sử dụng tài nguyên biển để phục vụ kinh doanh dịch vụ du lịch phải thực hiện việc xin giao khu vực biển theo quy định của Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ	Tiếp thu một phần và bổ sung tại khoản 4, Điều 4. Theo Nghị định 11/2021/NĐ-CP và Nghị định 65/2025/NĐ-CP, nghĩa vụ xin giao khu vực biển chỉ áp dụng đối với trường hợp tổ chức, cá nhân sử dụng cố định một phần mặt nước biển để phục vụ hoạt động kinh doanh (khu neo đậu, khu trò chơi dưới nước, công trình nổi...). Không phải mọi hoạt động kinh doanh du lịch đều phát sinh nghĩa vụ này. Do đó, dự thảo đã được chỉnh lý theo hướng quy định khái quát: <i>“Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng một phần mặt nước biển, mặt bằng biển cố định để phục vụ hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch phải thực hiện thủ tục xin giao khu vực biển theo quy định của pháp luật.”</i> Cách thể hiện này bảo đảm đúng pháp luật, tránh tạo nghĩa vụ không phù hợp cho doanh nghiệp.
--	--	--	---

		Tại Điều 6: Bổ sung quy định “Hoạt động kinh doanh dịch vụ, du lịch phải tuân thủ quy định về các hành vi bị cấm và hạn chế trong hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định tại điều 24, 25 Luật Tài nguyên, môi trường Biển và Hải đảo.	Tiếp thu, bổ sung tại khoản 4, Điều 6
		Tại điều 17, bổ sung thêm quy định: Niêm yết công khai giá, phí các dịch vụ tại nơi dễ quan sát, nhận biết của khách hàng và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.	Không tiếp thu vì quy định này đã có tại Điều 4. Quy định chung đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên các Vịnh
		Tại điều 17, Bổ sung vào khoản 4 nội dung “Bố trí khu tiếp nhận rác và nước thải, có hồ sơ bàn giao chất thải giữa tàu và bến; Thiếp lập...”	Không tiếp thu. Vì nội dung đề xuất là yêu cầu kỹ thuật đã được quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP và các quy chuẩn môi trường hiện hành; khoản 4 Điều 17 của dự thảo đã có cụm từ “ <i>đảm bảo thu gom và xử lý chất thải đúng quy định</i> ” đã bao quát đầy đủ trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải nên không cần bổ sung để tránh trùng lặp và vượt phạm vi điều chỉnh của Quy chế.

		Tại điều 22, bổ sung quy định: Nhà hàng nổi, cơ sở dịch vụ nổi phải có biện pháp thu gom, xử lý nước thải nhà bếp, bể chứa dầu mỡ, nhà vệ sinh; ký hợp đồng thu gom rác thải, nước thải với đơn vị có chức năng không xả trực tiếp ra môi trường biển	Không tiếp thu. Vì nội dung đề xuất đã được quy định tại khoản 8, Điều 5. Quy định chung về bảo vệ môi trường trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà
8. Sở Tư pháp			
1	Dự thảo Quy chế	Khoản 2 Điều 5: - (1) Quy định "<i>tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện thủ tục đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc giấy phép môi trường khi thuộc diện bắt buộc</i>" là chưa phù hợp với quy định tại Điều 30, Điều 31 về đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; theo đó, đánh giá tác động môi trường do chủ dự án đầu tư tự thực hiện hoặc thông qua đơn vị tư vấn có đủ điều kiện thực hiện. Mặt khác, hiện nay cũng không còn quy định về thủ tục kế hoạch bảo vệ môi trường. - (2) Quy định "<i>Khi thay đổi quy mô, công suất, tính chất dịch vụ làm tăng nguy cơ ô nhiễm, phải điều chỉnh hoặc bổ sung giấy phép môi trường</i>" là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 về các trường hợp Giấy phép môi trường được xem xét điều chỉnh. - (3) Quy định "<i>Nghiêm cấm xây dựng công trình, dự án khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép</i>" là chưa phù hợp với quy định tại Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014	(1) Tiếp thu, chỉnh sửa. Điều chỉnh theo hướng khái quát, chỉ quy định tổ chức, cá nhân được hoạt động khi có hồ sơ môi trường hợp lệ, phù hợp Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. (2) Tiếp thu, tại khoản 2, Điều 5 (3) Tiếp thu. Dự thảo đã bỏ quy định này để bảo đảm phù hợp quy định của Luật Xây dựng, tránh

		(được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020) về quy định chung về cấp giấy phép xây dựng; theo đó, không phải tất cả các công trình đều phải có giấy phép xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp	trùng lặp và vượt thẩm quyền quy định của Quy chế.
		Khoản 9 Điều 5: " <i>Khuyến khích, đồng thời từng bước bắt buộc tổ chức, cá nhân kinh doanh sử dụng sản phẩm, vật dụng thân thiện môi trường, có khả năng tái chế, tái sử dụng ...</i> " là chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 64 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định và tổ chức triển khai hoạt động quản lý chất thải nhựa; bảo đảm sau năm 2025, không lưu hành và sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, bao bì nhựa khó phân hủy sinh học (gồm túi ni lông khó phân hủy sinh học, hộp nhựa xốp đóng gói, chứa đựng thực phẩm) tại các trung tâm thương mại, siêu thị, khách sạn, khu du lịch, trừ sản phẩm, hàng hóa có bao bì nhựa khó phân hủy sinh học.	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 9, Điều 5: Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm hạn chế sử dụng, giảm thiểu, phân loại, thải bỏ chất thải là sản phẩm nhựa sử dụng một lần và bao bì nhựa khó phân hủy sinh học theo quy định
		Khoản 5 Điều 9: "... <i>Chỉ được bán rượu khi có giấy phép bán lẻ rượu tại chỗ theo quy định tại Nghị định 105/2017/NĐ-CP</i> " là chưa đầy đủ và chưa rõ ràng. Theo quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 về kinh doanh rượu thì ngoài bán lẻ rượu còn có các nội dung về bán buôn rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ; Giấy phép bán buôn rượu; Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ. Đề nghị chỉnh lý theo hướng: " <i>Việc bán, phục vụ rượu, bia, thuốc lá phải tuân thủ các quy định pháp luật về</i>	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 5 Điều 9 dự thảo

		<i>phòng, chống tác hại của rượu, bia và thuốc lá; việc kinh doanh rượu phải có giấy phép và đúng với nội dung ghi trong giấy phép theo quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP".</i>	
		Khoản 3 Điều 12: “ <i>Các dịch vụ vui chơi giải trí có sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dụng (tàu, thuyền, mô tô nước, thiết bị lặn, phao kéo, dù bay, trò chơi cơ khí, điện tử,...) phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, được kiểm định an toàn và chỉ vận hành bởi nhân viên có chứng chỉ chuyên môn phù hợp</i>” còn chung chung, chưa rõ ràng và chưa phù hợp với quy định pháp luật; cụ thể: (1) Quy định "<i>Các dịch vụ vui chơi giải trí có sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dụng (tàu, thuyền, mô tô nước, thiết bị lặn, phao kéo, dù bay, trò chơi cơ khí, điện tử,...) phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, được kiểm định an toàn</i>" là chưa đầy đủ và chưa phù hợp với khoản 1 Điều 6 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước; theo đó, đối với phương tiện phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước phải thực hiện đăng kiểm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành và đăng ký theo quy định tại Nghị định số 48/2019/NĐ-CP, trừ phương tiện đã được đăng ký theo các quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa hoặc pháp luật về hàng hải. (2) Quy định "<i>Các dịch vụ vui chơi giải trí có sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dụng (tàu, thuyền, mô tô nước, thiết bị lặn, phao kéo, dù bay, trò chơi cơ khí, điện</i>	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 3 Điều 12 Dự thảo đã sửa theo hướng cụ thể hóa quy định tại Nghị định 48/2019/NĐ-CP: (1) phương tiện phải được đăng kiểm, đăng ký, bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn; (2) người điều khiển phương tiện có động cơ trên 05 sức ngựa phải có giấy chứng nhận

		<i>tử, ...)...chỉ vận hành bởi nhân viên có chứng chỉ chuyên môn phù hợp" là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP; theo đó, không phải mọi trường hợp điều khiển phương tiện phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước đều bắt buộc phải có chứng chỉ mà chỉ người lái phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 05 sức ngựa mới phải có giấy chứng nhận lái phương tiện; ngoài trường hợp này thì chỉ cần được tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tổ chức hướng dẫn kỹ năng an toàn trước khi điều khiển phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước. Đồng thời, việc sử dụng khái niệm “chứng chỉ chuyên môn phù hợp” là chưa rõ ràng, chưa có căn cứ pháp lý cụ thể để xác định loại chứng chỉ nào, do cơ quan nào cấp, đối tượng nào phải có</i>	lái phương tiện, các trường hợp khác phải được hướng dẫn kỹ năng an toàn.
		Khoản 2 Điều 23: <i>"Ban Quản lý các vịnh thuộc Quần đảo Cát Bà chủ trì khảo sát, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng công bố phạm vi, khu vực hoạt động của du thuyền khám phá, phù hợp với “vùng hoạt động” ghi trong Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và nhu cầu du lịch thực tế".</i> Quy định này là chưa phù hợp vì phương tiện thủy nội địa đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong đó đã xác định rõ vùng hoạt động; việc quy định Ủy ban nhân dân thành phố cho phép hoạt động theo “nhu cầu du lịch thực tế” ngoài phạm vi này là không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện thủy nội địa và không thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố. Do đó, đề nghị chỉnh lý theo hướng chỉ được hoạt động trong phạm vi vùng hoạt động ghi trong Giấy chứng nhận an toàn	Điều 23. Đối với Du thuyền khám phá. Dự thảo mới đã bỏ Điều 23 do khái niệm “du thuyền khám phá” chưa được pháp luật định nghĩa và không phải là thuật ngữ pháp lý thống nhất. Hiện du thuyền vẫn được quản lý như một loại phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch, đã được điều chỉnh tại nội dung khác của quy chế.

		kỹ thuật và bảo vệ môi trường	
		Điều 27 dự thảo Quy chế về Thời gian đón, trả khách về cảng, bến: Quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 27 dự thảo Quy chế đã xác định cụ thể thời gian hoạt động của từng loại phương tiện theo mùa, theo loại hình (tàu du lịch, tàu nhà hàng, phương tiện vui chơi dưới nước); tuy nhiên, khoản 7 Điều này lại quy định “<i>Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định thời gian hoạt động đối với từng loại hình dịch vụ kinh doanh tàu du lịch phù hợp với nhu cầu phát triển du lịch theo đề nghị của Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà</i>” là chưa đảm bảo thống nhất trong việc áp dụng. Mặt khác, khoản 8 Điều này quy định: “<i>Các trường hợp đặc biệt phục vụ lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao hoặc yêu cầu quản lý được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép kéo dài thời gian hoạt động bằng văn bản</i>” là trùng lặp với nội dung tại khoản 7 Điều này. Do đó, trường hợp dự thảo đã quy định cụ thể thời gian đón, trả khách về cảng, bến thì đề nghị không quy định giao Ủy ban nhân dân thành phố quyết định riêng trong từng trường hợp để tránh trùng lặp và mâu thuẫn trong việc áp dụng.	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 7 Điều 25 của dự thảo tiếp thu
		Điều 30 dự thảo Quy chế quy định Sở Xây dựng “<i>thực hiện công tác đăng kiểm Tàu thủy vận tải khách du lịch theo quy định</i>” là chưa phù hợp với khoản 1 Điều 14 Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT); theo đó, cơ quan thực hiện đăng kiểm phương tiện thủy nội địa gồm Cục Đăng kiểm Việt Nam, Chi cục Đăng kiểm	Tiếp thu, chỉnh lý: Dự thảo đã bỏ cụm từ “<i>thực hiện công tác đăng kiểm</i>” theo cả ý kiến góp ý của Sở Xây dựng và Sở Tư pháp tại Điều 28 dự thảo đã tiếp thu

		Khoản 5 Điều 32 và khoản 2, 5 Điều 33 dự thảo Quy chế quy định: Ban Quản lý các vịnh thuộc Quần đảo Cát Bà: <i>"Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của các phương tiện phục vụ khách du lịch, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề nghị lực lượng chức năng xử lý theo quy định đối với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động của phương tiện phục vụ khách du lịch"</i>; Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải: <i>"xử lý các vi phạm pháp luật của chủ tàu, thuyền viên và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của phương tiện phục vụ khách du lịch trong địa giới hành chính của địa phương theo thẩm quyền"</i>; <i>"xử lý các cảng, bến và phương tiện phục vụ khách du lịch hoạt động trái phép trên địa bàn"</i> là chưa phù hợp với quy định tại Chương III về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính tại Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/01/2021 của Chính phủ); theo đó, Ban Quản lý các vịnh thuộc Quần đảo Cát Bà và Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải không có thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính	Tiếp thu, chỉnh lý. Dự thảo đã tiếp thu cùng góp ý của Ban Quản lý các Vịnh thuộc quần đảo Cát Bà và UBND đặc khu Cát Hải tại Điều 32 dự thảo tiếp thu.
		Khoản 1 Điều 20: "Ban Quản lý các vịnh thuộc Quần đảo Cát Bà chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng đồng mẫu về neo đậu, hoạt động tại các cảng, bến và vùng nước trên Vịnh đảm bảo công khai, minh bạch báo cáo UBND thành phố làm cơ sở thương thảo với các chủ tàu tham khảo để thực hiện nâng cao chất lượng tàu du lịch theo Quy 5 định này". Đề nghị làm rõ nội dung thế nào	Tiếp thu, chỉnh lý: Theo hướng loại bỏ nội dung này Ban Quản lý không có thẩm quyền thực hiện

		"đồng mẫu về neo đậu" và căn cứ pháp lý của quy định này	
		Điểm a khoản 1 Điều 32 dự thảo Quy chế về Ban Quản lý các vịnh thuộc Quần đảo Cát Bà quy định: "Tham mưu đánh giá sức tải du lịch trên Vịnh trong đó xác định số lượng, tổng trọng tải tối đa của từng loại phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch tại từng khu vực trình Ủy ban nhân dân thành phố công bố và chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện". Đề nghị làm rõ căn cứ pháp lý về thẩm quyền Ủy ban nhân dân thành phố công bố số lượng, tổng trọng tải tối đa của từng loại phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch tại từng khu vực.	Tiếp thu, chỉnh lý tại Điều 32 của dự thảo cùng với góp ý của UBND đặc khu Cát Hải.
2	Về ngôn ngữ, thuật ngữ, kỹ thuật soạn thảo	<i>Căn cứ ban hành:</i> Ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ "được sửa đổi, bổ sung bởi" và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu, chỉnh lý tại các căn cứ ban hành văn bản
		Phần đề nghị ban hành sửa thành: " <i>Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số.../TTr-SVHTTDL ngày...tháng...năm 2025.</i> "	Tiếp thu, chỉnh lý
		Về nơi nhận: Đề nghị sửa " <i>Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp</i> " thành " <i>Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp</i> "; đề nghị bổ sung: " <i>Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i> "; " <i>Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng</i> ", " <i>Sở Tư pháp</i> " (tách riêng) cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Phần II Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu, chỉnh lý

	Đề nghị viện dẫn văn bản theo đúng quy định tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Tiếp thu, chỉnh lý tại các viện dẫn được dùng trong dự thảo
	Khoản 6 Điều 9 dự thảo, đề nghị sửa thành: "<i>Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và mua sắm chỉ được treo biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch khi được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định công nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Du lịch, Điều 8, Điều 9 Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch</i>" cho đầy đủ	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung tại khoản 6 Điều 9
	Đề nghị trình bày các điểm tại khoản 2 Điều 8 dự thảo cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và điểm b khoản 2 Phần III Mục 1 Phụ lục kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; theo đó, các điểm trong mỗi khoản dùng chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt, sau chữ cái có dấu đóng ngoặc đơn, được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13 - 14, kiểu chữ đứng.	Tiếp thu, chỉnh lý. Khoản 2 Điều 8 đã được tách nội dung thành các điểm theo quy định về kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; Nội dung sau chỉnh lý bảo đảm đúng thể thức – kỹ thuật trình bày theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
	Đề nghị chỉnh lý thể thức và kỹ thuật soạn thảo văn bản theo đúng Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Tiếp thu, chỉnh lý

9. Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải			
1	Dự thảo Quyết định	- Đề nghị bổ sung thêm căn cứ pháp lý có liên quan: (1) Nghị định 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; (2) Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;	(1) Không tiếp thu: Mặc dù Điều 26, 27 Nghị định 140/2025/NĐ-CP có đề cập đến quản lý phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (jetski, mô tô nước...) và phân cấp quản lý bến thủy, hành lang bảo vệ luồng, kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy, nhưng các nội dung này chủ yếu điều chỉnh về hạ tầng và phân định thẩm quyền quản lý đường thủy. Quy chế đang xây chỉ quản lý hoạt động du lịch, phương tiện thủy phục vụ khách du lịch, hành trình, neo đậu, dịch vụ du lịch, môi trường, an ninh, cứu hộ, vận hành trên vịnh. Đối với hoạt động quản lý phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước, văn bản cần viện dẫn đúng là Nghị định 48/2019/NĐ-CP và Nghị định 19/2024/NĐ-CP0. (2) Dự thảo Quyết định đã viện dẫn Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024

2	Dự thảo Quy chế	Đề nghị bổ sung quy định đối với phương tiện phục vụ hoạt động vui chơi giải trí dưới nước thuộc diện được miễn đăng ký (kayak).	Không tiếp thu vì: (1) Phương tiện thuộc diện miễn đăng ký đã được điều chỉnh đầy đủ tại Nghị định 48/2019 và Nghị định 19/2024; (2) Kayak là hoạt động dịch vụ thể thao/du lịch – không phải phương tiện thủy nội địa có điều kiện; (3) Quy chế chỉ điều chỉnh hoạt động trên vùng nước, không điều chỉnh đối tượng miễn đăng ký.
	Dự thảo Quy chế	Tại Điều 20, trang 15, 16: Để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, kiểm soát chặt chẽ số lượng phương tiện hoạt động, đáp ứng đảm bảo với sức chứa của khu vực neo đậu trên vịnh; đề nghị bổ sung thêm nội dung “ <i>Chỉ phương tiện trước khi đưa tàu vào hoạt động trên vịnh thực hiện việc đăng ký hoạt động tại địa phương</i> ”.	Tiếp thu, bổ sung tại khoản 12, Điều 19
		Tại Điều 23, Điều 25, trang 18: Đề nghị nghiên cứu, xem xét lại thẩm quyền, chức năng của Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà; lý do: Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà là đơn vị sự nghiệp thuộc UBND đặc khu Cát Hải.	Dự thảo tiếp thu đã bỏ Điều 23 do khái niệm “du thuyền khám phá” chưa được pháp luật định nghĩa và không phải là thuật ngữ pháp lý thống nhất. Hiện du thuyền vẫn được quản lý như một loại phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch, đã được điều chỉnh tại nội dung khác của quy chế. - Tại Điều 25: Đã tiếp thu, chỉnh

			lý về thẩm quyền của Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà
		Tại Mục 4, Điều 27: Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa nội dung: “Thời gian về bến đối với tàu tham quan và tàu nhà hàng hoạt động ven bờ Vịnh chậm nhất đến 23h00”; thành “Thời gian về bến đối với tàu tham quan (có tổ chức phục vụ cho khách du lịch ăn uống trên phương tiện) và tàu nhà hàng hoạt động ven bờ vịnh chậm nhất đến 22h00”.	Quy định thời gian về bến đến 23h00 giữ nguyên theo dự thảo nhằm tạo điều kiện phát triển các sản phẩm du lịch đêm, tăng trải nghiệm cho du khách, phù hợp với xu hướng du lịch biển đảo và định hướng phát triển kinh tế đêm của thành phố
		Tại Điều 29, trang 20: Để đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đề nghị bổ sung thêm nội dung “Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND đặc khu Cát Hải kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch trên vịnh.	Nội dung trên đã nêu tại khoản 4, Điều 27
		Tại Điều 33, trang 21, 22: Đối với trách nhiệm của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải; đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau: (1) Tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên vịnh thực hiện đúng Quy chế này và các quy định khác có liên quan. (2) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ và vận chuyển khách du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà. (3) Là cơ quan thường trực cứu hộ, cứu nạn; chủ động phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan giải quyết các sự cố xảy ra trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà.	Tiếp thu, chỉnh lý cùng các góp ý khác tại Điều 31 của dự thảo tiếp thu

	(4) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn chủ các phương tiện thực hiện đăng ký hoạt động cho phương tiện tại địa phương, đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật; tổng hợp, cập nhật danh sách các phương tiện hoạt động trên địa bàn báo cáo thành phố và gửi các Sở, ngành thành phố (khi có yêu cầu) để phối hợp trong công tác quản lý, giám sát hoạt động trên vịnh. (5) Tổ chức và phối hợp quản lý, kiểm tra, phát hiện và xử lý theo quy định đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền. (6) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng, Cảnh sát giao thông thuộc Công an thành phố, Bộ đội Biên phòng, Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và bảo đảm an toàn, bảo vệ môi trường đối với hoạt động du lịch trên vịnh. (7) Chỉ đạo Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, các cơ quan, đơn vị hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật.	
	- Tại Điều 34, trang 22: Đối với trách nhiệm của Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà; đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau: (1) Tham mưu UBND đặc khu Cát Hải phối hợp với các Sở, ngành liên quan đánh giá sức tải du lịch trên Vịnh và đề xuất giải pháp quản lý số lượng phương tiện phù hợp, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định pháp luật. (2) Tham mưu, đề xuất mức phí tham quan Vịnh bảo đảm phù hợp với khu vực, đối tượng; thực hiện nhiệm vụ bán	Tiếp thu, chỉnh lý cùng các góp ý khác tại Điều 32 của dự thảo tiếp thu

		vé, thu phí tham quan và lưu trú nghỉ đêm đối với tàu thủy lưu trú du lịch theo quy định. (3) Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo tồn Di sản thiên nhiên thế giới; bảo đảm hoạt động của phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch đúng quy định. (4) Thực hiện nhiệm vụ bán vé, thu phí tham quan và lưu trú nghỉ đêm; thu gom, vớt rác thải tại các điểm tham quan, điểm neo đậu; ký hợp đồng thu gom rác thải với các phương tiện thủy khi có yêu cầu; chủ trì xây dựng nội quy, quy định quản lý, giám sát đối với các điểm tham quan, điểm neo đậu cho tàu lưu trú và các loại hình dịch vụ khác trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà. (5) Thực hiện trách nhiệm chủ cảng, bến, khu neo đậu theo quy định của pháp luật và Quy chế này (trường hợp được giao quản lý, khai thác); chủ trì, tham mưu UBND đặc khu Cát Hải phối hợp với Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng, triển khai phương án bảo đảm an toàn, an ninh trật tự và bảo vệ môi trường tại khu neo đậu tàu lưu trú, bãi tắm và khu vực vui chơi dưới nước được công bố. (6) Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ và các phương tiện thủy nội địa phục vụ khách trên vịnh; kịp thời phát hiện, báo cáo và đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật. (7) Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động bán hàng lưu động trái quy định từ các phương tiện thuyền nan, đồ	
--	--	--	--

		máy đeo bám tàu tham quan, tàu lưu trú qua đêm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho du khách./.	
--	--	---	--